

# Cây đèn kỳ lạ

Sau lễ tiễn đưa **Phật** và các thầy **Tỳ kheo** trở về tịnh xá **Kỳ Hoàn**, vua **A Xà Thế** cùng với đình thần trở lại nội cung để dự buổi yến thân mật và bàn một vài việc cần làm thêm trong ngày đại lễ hôm ấy : *Câu chuyện mở đầu trong bữa tiệc là những lời sau đây do vua A Xà Thế phát khởi.*

- Các khanh ! Quả nhân rất bằng lòng và thỏa mãn về việc các khanh đã lo liệu quá ư tươm tất trong buổi lễ cúng dường **Phật** và giáo hội vừa rồi.

Hướng đôi mắt về phía đại thần **Kỳ Bà**, Vua **A Xà Thế** nói tiếp : - *Kỳ Bà ! Khanh nghĩ hộ quả nhân xem còn có việc gì đáng làm nữa để quả nhân tận hiến tác dạ chí thành lên đức **Chí Tôn** và Giáo hội - những người tận tụy trong công việc giáo hóa chúng sanh nói chung, thần dân của quả nhân nói riêng, trở về với ánh sáng chân lý.*

Đứng dậy ngẫm nghĩ trong chốc lát, rồi đại thần **Kỳ Bà** thông thả tiếp : - *Tâu Đại vương, ngoài sự cúng dường trai phạn và y phục mà Đại vương đã dâng lên đức **Chí Tôn** và giáo hội, theo thiện ý của hạ thần thì không việc gì có ý nghĩa hơn việc cúng dường ánh sáng. Vì ánh sáng tượng trưng cho trí tuệ, cho sự giác ngộ ; ở đâu có ánh sáng thì ở đó bóng tối tan mất. Cũng như ánh sáng **Phật** và giáo hội đến đâu thì ở đó si ám và tội lỗi đều tiêu sạch. Ngu ý của hạ thần chỉ có bấy nhiêu, kính mong bệ hạ thẩm xét.*

- Hay lắm ! Ý kiến của khanh rất chí lý ! Tiện đây nhờ khanh thay quả nhân sắm sửa cho thật nhiều đèn đuốc để tối hôm nay dâng lên **Phật** và giáo hội tại tịnh xá **Kỳ Hoàn**.

Đại thần **Kỳ Bà** vâng thuận. Buổi tiệc bắt đầu và tiếp diễn trong tình thân mật giữa nhà vua và các vị cận thần.

Chiều hôm ấy, trên đường trở về xóm nghèo, một bà lão hành khất gặp rất nhiều xe cộ, lính tráng, tấp nập khuôn chở những thùng dầu, đèn và cả những chiếc lồng đèn ngũ sắc rực rỡ. Hỏi thăm, bà lão hành khất biết đó là lễ vật của nhà vua đem cúng dường **Phật** và Giáo hội.

Hình tướng trang nghiêm của **Phật** và các thầy **Tỳ kheo** lại hiện về trong óc bà. Bà vui hẳn lên và rất tán thành việc làm có ý nghĩa của nhà vua. Và xét lại tự thân, thấy mình chưa làm được 1 công đức nào đối với **Phật** và Giáo hội, bà tự nghĩ phải sắm phẩm vật để cúng dường mới được. Thò tay vào túi, bà lão moi ra vốn vẹn chỉ có **hai tiền**. Một sự quyết định nhanh chóng trong lòng khiến bà hoan hỷ đi ngay vào một cái quán gần đấy...

- Thưa cậu ! Làm ơn bán cho tôi hai tiền dầu thấp.

- Bà mà mua dầu làm gì ? Sao không mua đồ ăn lại mua dầu, nhà cửa đâu mà dầu với đèn !

- Thưa cậu ! Tôi thường nghe các bậc hiền đức trong làng bảo: "**Ngàn năm muôn thuở mới có một đức **Phật** ra đời; người nào có nhiều phước duyên lắm mới được gặp**". Hôm nay tôi may mắn được gặp nhưng chưa có lễ mọn nào để dâng hiến lên Ngài. Điều ấy làm tôi vô cùng ân hận. Nhân tiện vua **A Xà Thế** sửa soạn đèn đuốc để dâng lên Ngài và giáo hội, tuy nghèo khổ, tôi cũng xin nguyện đem **2 tiền** mới xin được đây mua dầu dâng ánh sáng lên Ngài.

Nghe bà lão hành khất tỏ tấm lòng chân thiết đối với **Đấng Giác ngộ**, người chủ quán nhìn bà một cách cảm mến và hạ giọng : **Hai tiền chỉ được 2 muống, nhưng tôi xin tặng bà 3 muống nữa là năm, và cho bà mượn luôn vệt đèn này. Mong bà nhân cho.** Sau khi cảm ơn người chủ quán, bà lão ra về với bao niềm hoan hỷ vì được người khác đồng tình và giúp mình trong công việc phước thiện.

Trời chưa tối hẳn, những cây đèn xinh xắn, lồng lầy của nhà vua đã được những đội thị vệ thấp sáng. Tịnh xá **Kỳ Hoàn** như vui nhộn hẳn lên. Đó đây vang lừng những điệu nhạc dịu dàng, nhịp nhàng với lời ca ngợi của những cận thần thay nhà vua tán thán công đức của **Phật** và giáo hội. Từng đoàn người lũ lượt đi dự lễ, đông như trẩy hội. Bà lão hành khất cũng tiến mau về phía Tịnh xá và dừng bước trước những hoa đăng rực rỡ, bà vội vàng đến rót dầu vào cây đèn mà bà đã lau sạch và thay tim. Vừa mới ánh sáng bà vừa phát nguyện : "**Cúng dường ánh sáng này lên Đức **Thế Tôn** và giáo hội, con chỉ cầu mong làm sao con cũng sẽ được trí tuệ sáng suốt như các **Đấng Giác ngộ** trong mười phương**". Bà lại nghĩ : "**Dầu ít như vậy có sáng cũng chỉ đến nửa đêm là cùng**". Nhưng mạnh dạn bà thầm nguyện : "**Nếu quả thật sau này tôi sẽ được giác ngộ như lòng tôi mong muốn hôm nay, thì số dầu ít ỏi này cũng làm cho cây đèn này sáng mãi không tắt**".

Sau khi treo cây đèn trên một cành cây, bà lão hành khất đi thẳng vào tịnh xá, chí thành lễ **Phật** rồi ra về...

Số đèn của nhà vua, tuy được những đội lính thay nhau lo việc châm dầu, thay tim, nhưng ít cây được sáng suốt đêm, cây thì bị gió thổi tắt, cây thì bị phật cháy...

Duy cây đèn của bà lão hành khất thì ánh sáng nổi bậc hơn muôn vạn cây đèn khác và cháy mãi đến sáng mà dầu vẫn không hao.

**"Này đệ tử ! Trời đã sáng, hãy ra tắt hết những cây đèn còn đỏ"**, Đức Phật dạy với Ngài Mục Kiền Liên như thế.

Tôn giả Mục Kiền Liên làm theo lời Phật. Nhưng đến cây đèn của Bà lão hành khất, thì ba lần Tôn giả quạt mạnh, nhưng ánh sáng cũng không mất. Lần thứ tư, Tôn giả cầm ngay vạt áo cà sa và vạt hết thần thông diệu lực của mình quạt hất vào đèn nhưng đèn lại rực sáng hơn trước. Tôn giả và những người chung quanh đều ngạc nhiên và cho đó là một cây đèn kỳ lạ chưa từng thấy.

Ngay lúc ấy, Đức Phật vừa đến, Ngài diêm đàm bảo : **"Thôi ! Đệ tử hãy thôi. Dù cho đệ tử có tận dụng tất cả thần lực của đệ tử cũng không thể nào làm tắt được cây đèn này ; vì đó là ánh sáng công đức của vị Phật trong tương lai"**.

Lời dạy ấy của Đức Phật đã làm cho nhiều đệ tử của Ngài muốn tìm hiểu ai là người đã cúng dường đèn ấy. Sau 1 cuộc điều tra kỹ càng, họ biết rõ người cúng dường cây đèn kỳ lạ ấy chính là một bà lão hành khất !

Câu chuyện này đến tai vua A Xà Thế. Nhà vua cho vời đại thần Kỳ Bà đến để thuật lại câu chuyện và hỏi : - *Kỳ Bà ! Như khanh đã biết quả nhân làm rất nhiều công đức và cúng dường rất nhiều đèn nhưng không thấy Đức Thế Tôn dạy gì về quả báo của quả nhân. Trái lại, bà lão hành khất chỉ cúng dường có một cây đèn lại được Ngài thọ ký là nghĩa làm sao ?*

Đại thần Kỳ Bà đứng lên ngần ngại mãi không dám trả lời.

- *Kỳ Bà ! Người đừng ngại gì cả, quả nhân muốn tìm hiểu những nguyên khuyết điểm chứ không bao giờ dám nghĩ khác về Đức Thế Tôn.*

Đôi mắt của đại thần Kỳ Bà bỗng sáng lên và khiêm tốn trả lời câu hỏi của nhà vua : - *Tâu Đại vương ! Theo những điều mà hạ thần được phỏng vấn từ cửa miệng của những người thân cận các thầy Tỳ kheo và cộng thêm sự suy luận của hạ thần thì tuy Đại vương cúng dường rất nhiều phẩm vật, song tâm ý không được chí thành cho lắm và có lẽ Đại vương không phát đại nguyện ; cho nên tuy có công đức mà không làm sao bằng công đức của bà lão hành khất chỉ cúng dường một cây đèn nhưng đó là cả một tấm lòng chí thiết, một dạ chí thành đối với những Đấng Giác ngộ và nhất là lời thệ nguyện cao rộng của bà ấy.*

Nghe đại thần Kỳ Bà phân tích tỷ mỉ về động cơ của sự cúng dường của mình và bà lão hành khất, sau một hồi suy nghĩ và xét lại bản tâm, vua A Xà Thế liền cởi mở được tất cả những điều thắc mắc...

(Trích trong **Truyện Cổ Phật Giáo**)